

KẾ HOẠCH THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

		Đvt: triệu đồng																
ST T	Nội dung thu	Dự toán năm 2025	Phương án thu ngân sách chi tiết từng tháng, quý															
			Quý 1				Quý 2				Quý 3				Quý 4			
			Tổng	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3	Tổng	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tổng	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tổng	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12
	Các khoản thu phát sinh trên địa bàn	9.731	2.306	1.040	560	706	2.343	1.036	625	682	2.421	1.077	758	586	2.661	1.094	854	713
1	Thuế thu từ lĩnh vực ngoài quốc doanh	9.150	2.195	990	530	675	2.240	1.015	600	625	2.235	995	695	545	2.480	1.000	815	665
	Thuế GTGT&TNDN	9.150	2.195	990	530	675	2.240	1.015	600	625	2.235	995	695	545	2.480	1.000	815	665
	Thuế tiêu thụ đặc biệt	0	0				0				0				0			
	Thuế tài nguyên	0	0				0				0				0			
	Thu khác ngoài quốc doanh	0	0				0				0				0			
2	Thu tiền thuê đất	0	0				0				0				0			
3	Thuế thu nhập cá nhân	0	0				0				0				0			
4	Thu tiền sử dụng đất	0	0				0				0				0			
5	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	145	4	2	1	1	36	1	5	30	90	35	40	15	15	7	5	3
6	Thu lệ phí trước bạ (nhà, đất)	150	40	15	10	15	35	10	10	15	35	15	10	10	40	10	10	20
7	Thu phí và lệ phí	96	53	30	14	9	13	5	4	4	10	3	3	4	20	4	7	9
	Trong đó: - Thu lệ phí môn bài	51	47	30	12	5	4	2	1	1	0				0			
	- Phí, lệ phí khác	45	6		2	4	9	3	3	3	10	3	3	4	20	4	7	9
8	Thu khác ngân sách	190	14	3	5	6	19	5	6	8	51	29	10	12	106	73	17	16
	Trong đó: - Thu khác	50	5	1	2	2	8	2	3	3	16	5	5	6	21	5	8	8
	- Thu từ quỹ đất công ích	140	9	2	3	4	11	3	3	5	35	24	5	6	85	68	9	8

